

Số: 01/QĐ - ĐHVH

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc khen thưởng cho sinh viên đạt tốt nghiệp loại Giỏi, Xuất sắc
Đợt 2 - Năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT - HUNG

Căn cứ Quyết định số 4993/QĐ-BCT ngày 03 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-ĐHVH ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng trường ĐHCN Việt - Hung về việc công nhận sinh viên đại học chính quy tốt nghiệp đợt 2 năm 2025;

Căn cứ quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khen thưởng:

- 25 Sinh viên đạt tốt nghiệp loại Xuất sắc
- 112 Sinh viên đạt tốt nghiệp loại Giỏi.

Điều 2. Mức thưởng:

- Sinh viên đạt tốt nghiệp loại Xuất sắc thưởng: 300.000đ/1SV
- Sinh viên đạt tốt nghiệp loại Giỏi thưởng: 200.000đ/1SV

Tổng số tiền thưởng là: 29.900.000đ

(Hai mươi chín triệu chín trăm nghìn đồng chẵn)

(Có danh sách kèm theo)

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các ông/bà trưởng các khoa đào tạo, các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, các phó Hiệu trưởng;
- Như điều 3;
- Lưu: VT;CTS.V.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
CÔNG NGHIỆP
VIỆT-HUNG

PGS.TS. Nguyễn Đình Tùng



**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN TIỀN THƯỞNG ĐẠT TỐT NGHIỆP
LOẠI GIỎI, XUẤT SẮC ĐỢT 2 - NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-ĐHVH ngày 05 tháng 01 năm 2026 của Hiệu trưởng
Trường ĐHCN Việt - Hưng)

ĐVT: VNĐ

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp học	TBC TL	Xếp loại TN	Tiền thưởng	Ký nhận
1	2101157	Lê Thị Hồng	Nhung	K4518-KT	3,43	Giỏi	200.000	
2	2101127	Nguyễn Đăng	Thắng	K4518-CTM1	3,52	Giỏi	200.000	
3	2100815	Hoàng Công	Toại	K4518-CTM1	3,29	Giỏi	200.000	
4	2100685	Nguyễn Ngọc	Trung	K4518-CTM1	3,46	Giỏi	200.000	
5	2000249	Nguyễn Văn	Oai	K4418-CNKT DDT 1	3,21	Giỏi	200.000	
6	2100879	Đào Xuân	Bình	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 1	3,81	Xuất sắc	300.000	
7	2101092	Trần Tấn	Đạt	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 1	3,74	Xuất sắc	300.000	
8	2100939	Mai Hải	Dương	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 1	3,61	Xuất sắc	300.000	
9	2101066	Nguyễn Văn	Hoàng	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 1	3,66	Xuất sắc	300.000	
10	2100515	Phùng Đức	Quang	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 1	3,42	Giỏi	200.000	
11	2100833	Cao Văn	Thắng	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 1	3,52	Giỏi	200.000	
12	2100273	Nguyễn Tiến	Tùng	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 1	3,34	Giỏi	200.000	
13	2100915	Võ Tiến	Đức	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 2	3,50	Giỏi	200.000	
14	2100455	Nguyễn Mạnh	Dũng	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 2	3,46	Giỏi	200.000	
15	2100090	Nguyễn Huy	Hiệu	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 2	3,31	Giỏi	200.000	
16	2100738	Vi Văn	Lợi	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 2	3,43	Giỏi	200.000	
17	2100363	Trịnh Hoàng	Luyện	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 2	3,37	Giỏi	200.000	
18	2100492	Đinh Thị Hoài	Ngữ	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 2	3,73	Xuất sắc	300.000	
19	2100979	Nguyễn Hương	Nhài	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 2	3,65	Xuất sắc	300.000	
20	2100187	Đinh Công	Tâm	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 2	3,51	Giỏi	200.000	
21	2100566	Phạm Hữu	Thái	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 2	3,33	Giỏi	200.000	
22	2100733	Mạc Quang	Thọ	K4518-ĐH-ĐK&TĐH 2	3,24	Giỏi	200.000	
23	2100398	Ngô Văn	Hải	K4518-ĐH-ĐT	3,73	Xuất sắc	300.000	
24	2100512	Đỗ Minh	Lộc	K4518-ĐH-ĐT	3,26	Giỏi	200.000	
25	2100766	Đặng Minh	Trung	K4518-ĐH-ĐT	3,35	Giỏi	200.000	
26	2100094	Hoàng Văn	Kiên	K4518-ĐH-HTĐ	3,54	Giỏi	200.000	
27	2100149	Trịnh Thị	Yến	K4518-ĐH-HTĐ	3,81	Xuất sắc	300.000	
28	2100984	Nguyễn Đức	Chính	K4528-ĐH-ĐK&TĐH	3,26	Giỏi	200.000	
29	2100416	Trần Đức	Hạnh	K4528-ĐH-ĐK&TĐH	3,21	Giỏi	200.000	
30	2100940	Nguyễn Trần Quang	Huy	K4528-ĐH-ĐK&TĐH	3,25	Giỏi	200.000	
31	2101298	Nguyễn Trần Hoàng	Lâm	K4528-ĐH-ĐK&TĐH	3,40	Giỏi	200.000	
32	2100944	Nguyễn Đức	Lương	K4528-ĐH-ĐK&TĐH	3,20	Giỏi	200.000	



STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp học	TBC TL	Xếp loại TN	Tiền thưởng	Ký nhận
33	2101308	Phạm Ngọc	Luong	K4528-ĐH-ĐK&TĐH	3.27	Giỏi	200,000	
34	2100792	Nguyễn Như	Luyện	K4528-ĐH-ĐK&TĐH	3.36	Giỏi	200,000	
35	2100065	Nguyễn Quốc	Bảo	K4518-CNT1	3.35	Giỏi	200,000	
36	2100630	Nguyễn Diệu	Linh	K4518-CNT1	3.51	Giỏi	200,000	
37	2100829	Lại Đức	Mạnh	K4518-CNT1	3.27	Giỏi	200,000	
38	2100385	Trần Văn	Mạnh	K4518-CNT1	3.31	Giỏi	200,000	
39	2100170	Bùi Thị	Phấn	K4518-CNT1	3.70	Xuất sắc	300,000	
40	2100386	Trần Văn	Quang	K4518-CNT1	3.22	Giỏi	200,000	
41	2100141	Vũ Đình	Quang	K4518-CNT1	3.35	Giỏi	200,000	
42	2100178	Trịnh Ngọc	Quý	K4518-CNT1	3.27	Giỏi	200,000	
43	2100362	Nguyễn Gia	Trọng	K4518-CNT1	3.52	Giỏi	200,000	
44	2100144	Ngô Đức	Long	K4518-CNT2	3.32	Giỏi	200,000	
45	2100763	Vũ Đình	Toàn	K4518-CNT2	3.27	Giỏi	200,000	
46	2101150	Lê Thành	Đạt	K4518-CNT3	3.37	Giỏi	200,000	
47	2100969	Nguyễn Tiến	Đạt	K4518-CNT3	3.57	Giỏi	200,000	
48	2100965	Trần Tuấn	Đạt	K4518-CNT3	3.57	Giỏi	200,000	
49	2100918	Nguyễn Minh	Hiếu	K4518-CNT3	3.62	Xuất sắc	300,000	
50	2101034	Hà Văn	Hùng	K4518-CNT3	3.25	Giỏi	200,000	
51	2100996	Lê Phi	Hùng	K4518-CNT3	3.59	Giỏi	200,000	
52	2101020	Vũ Tú	Nam	K4518-CNT3	3.27	Giỏi	200,000	
53	2101213	Nguyễn Trọng	Nguyễn	K4518-CNT3	3.49	Giỏi	200,000	
54	2100934	Giàng A	Sinh	K4518-CNT3	3.20	Giỏi	200,000	
55	2100277	Hoàng Văn	Toàn	K4518-CNT3	3.74	Xuất sắc	300,000	
56	2100786	Nguyễn Minh	Đặng	K4518-TKĐH	3.52	Giỏi	200,000	
57	2100132	Đặng Thị	Hoa	K4518-TKĐH	3.48	Giỏi	200,000	
58	2100688	Hà Thị	Khuyen	K4518-TKĐH	3.55	Giỏi	200,000	
59	2100960	Nguyễn Tùng	Lâm	K4518-TKĐH	3.36	Giỏi	200,000	
60	2100855	Tào Thị Khánh	Linh	K4518-TKĐH	3.68	Xuất sắc	300,000	
61	2100500	Trịnh Phương	Linh	K4518-TKĐH	3.43	Giỏi	200,000	
62	2100408	Trương Văn	Mạnh	K4518-TKĐH	3.23	Giỏi	200,000	
63	2100415	Trần Công	Tài	K4518-TKĐH	3.34	Giỏi	200,000	
64	2101129	Trần Thị Thùy	Trang	K4518-TKĐH	3.37	Giỏi	200,000	
65	2100864	Nguyễn Duy	Khron	K4528-CNT1	3.29	Giỏi	200,000	
66	2100253	Nguyễn Đình	Long	K4528-CNT1	3.60	Xuất sắc	300,000	
67	2100759	Lưu Thị Anh	Thu	K4528-CNT1	3.84	Xuất sắc	300,000	
68	2101128	Nguyễn Thu	Trang	K4528-CNT1	3.60	Xuất sắc	300,000	
69	2100962	Hoàng Văn	Tùng	K4528-CNT1	3.77	Xuất sắc	300,000	
70	2100832	Chu Đình	An	K4599-CNT2	3.38	Giỏi	200,000	
71	2100903	Đoàn Đức	Hải	K4599-CNT2	3.65	Xuất sắc	300,000	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp học	TBC TL	Xếp loại TN	Tiền thưởng	Ký nhận
72	2101029	Bùi Thị Minh	Hiền	K4599-CNT2	3.32	Giỏi	200,000	
73	2101277	Trần Hữu	Hiếu	K4599-CNT2	3.67	Xuất sắc	300,000	
74	2101272	Phạm Văn	Hoàng	K4599-CNT2	3.29	Giỏi	200,000	
75	2100853	Trịnh Quốc	Khánh	K4599-CNT2	3.33	Giỏi	200,000	
76	2100183	Nguyễn Thành	Luân	K4599-CNT2	3.68	Xuất sắc	300,000	
77	2101030	Lê Văn	Ly	K4599-CNT2	3.37	Giỏi	200,000	
78	2100906	Phạm Thanh	Minh	K4599-CNT2	3.25	Giỏi	200,000	
79	2100920	Nguyễn Giang	Nam	K4599-CNT2	3.21	Giỏi	200,000	
80	2101095	Nguyễn Minh	Phươn g	K4599-CNT2	3.43	Giỏi	200,000	
81	2101148	Nguyễn Mạnh	Quý	K4599-CNT2	3.65	Xuất sắc	300,000	
82	2101164	Đặng Thị	Soi	K4599-CNT2	3.31	Giỏi	200,000	
83	2100816	Bùi Thị Thanh	Thảo	K4599-CNT2	3.50	Giỏi	200,000	
84	2101224	Trần Thị Dạ	Thươn g	K4599-CNT2	3.77	Xuất sắc	300,000	
85	2100595	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn	K4599-CNT2	3.51	Giỏi	200,000	
86	2101377	Lương Thế	Vinh	K4599-CNT2	3.22	Giỏi	200,000	
87	2100091	Trần Đức	Mạnh	K4599-CNT_CN	3.28	Giỏi	200,000	
88	2100812	Lê Đức	Đạt	K4518-CKO1	3.34	Giỏi	200,000	
89	2100222	Vũ Tuấn	Dũng	K4518-CKO1	3.62	Xuất sắc	300,000	
90	2100109	Nguyễn Văn	Hai	K4518-CKO1	3.37	Giỏi	200,000	
91	2100022	Vũ Đức	Hải	K4518-CKO1	3.29	Giỏi	200,000	
92	2100092	Khuất Duy	Hung	K4518-CKO1	3.33	Giỏi	200,000	
93	2100047	Trần Hồng	Phong	K4518-CKO1	3.43	Giỏi	200,000	
94	2100194	Nguyễn Văn	Quốc	K4518-CKO1	3.32	Giỏi	200,000	
95	2101028	Ngô Hoàng	Quy	K4518-CKO1	3.46	Giỏi	200,000	
96	2101296	Trịnh Công	Sơn	K4518-CKO1	3.31	Giỏi	200,000	
97	2100072	Triệu Quang	Thắng	K4518-CKO1	3.37	Giỏi	200,000	
98	2100120	Nguyễn Bá	Trường	K4518-CKO1	3.34	Giỏi	200,000	
99	2100161	Lê Văn	Tùng	K4518-CKO1	3.23	Giỏi	200,000	
100	2100125	Nguyễn Đức	Cường	K4518-CKO2	3.22	Giỏi	200,000	
101	2100244	Trần Công	Đoàn	K4518-CKO2	3.20	Giỏi	200,000	
102	2100243	Phan Đình	Dũng	K4518-CKO2	3.26	Giỏi	200,000	
103	2100242	Nguyễn Đình	Dương	K4518-CKO2	3.28	Giỏi	200,000	
104	2100675	Bùi Quang	Giáp	K4518-CKO2	3.22	Giỏi	200,000	
105	2100124	Nguyễn Văn	Mạnh	K4518-CKO2	3.38	Giỏi	200,000	
106	2100258	Trần Văn	Toản	K4518-CKO2	3.24	Giỏi	200,000	
107	2100431	Hoàng Văn	Chánh	K4518-CKO3	3.42	Giỏi	200,000	
108	2100377	Nguyễn Duy	Hung	K4518-CKO3	3.41	Giỏi	200,000	
109	2101086	Mai Xuân	Diện	K4518-CKO4	3.24	Giỏi	200,000	
110	2100913	Nguyễn Duy	Đô	K4518-CKO4	3.76	Xuất sắc	300,000	

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp học	TBC TL	Xếp loại TN	Tiền thưởng	Ký nhận
111	2101097	Bùi Ngọc	Thế	K4518-CKO4	3.27	Giỏi	200,000	
112	2100252	Đoàn Tiến	Vũ	K4518-CKO4	3.20	Giỏi	200,000	
113	2100102	Nguyễn Mạnh	Cường	K4518-CKO5	3.51	Giỏi	200,000	
114	2101346	Bùi Ngọc	Đạt	K4518-CKO5	3.26	Giỏi	200,000	
115	2100546	Đoàn Vĩnh	Hưng	K4518-CKO5	3.33	Giỏi	200,000	
116	2100619	Hoàng Thanh	Phúc	K4518-CKO5	3.26	Giỏi	200,000	
117	2100886	Phạm Thanh	Son	K4518-CKO5	3.26	Giỏi	200,000	
118	2101196	Bùi	Thái	K4518-CKO5	3.65	Xuất sắc	300,000	
119	2100869	Tạ Đức	Thắng	K4518-CKO5	3.33	Giỏi	200,000	
120	2100631	Hoàng Quốc	Trường	K4518-CKO5	3.20	Giỏi	200,000	
121	2100861	Liều Quốc	Tuấn	K4518-CKO5	3.25	Giỏi	200,000	
122	2100719	Vũ Ngọc	Ước	K4518-CKO5	3.21	Giỏi	200,000	
123	2100932	Đỗ Hồng	Vịnh	K4518-CKO5	3.49	Giỏi	200,000	
124	2100760	Nguyễn Quang	Vũ	K4518-CKO5	3.53	Giỏi	200,000	
125	2100260	Trần Văn Tiến	Đạt	K4528-CKO1	3.25	Giỏi	200,000	
126	2101081	Nguyễn Văn	Đức	K4528-CKO1	3.34	Giỏi	200,000	
127	2100527	Lưu Đức	Mạnh	K4528-CKO1	3.26	Giỏi	200,000	
128	2100071	Đặng Hoàng Phương	Nam	K4528-CKO1	3.29	Giỏi	200,000	
129	2100610	Lưu Đức	Nam	K4528-CKO1	3.28	Giỏi	200,000	
130	2100654	Đỗ Văn	Quân	K4528-CKO1	3.23	Giỏi	200,000	
131	2100247	Hồ Sỹ	Quân	K4528-CKO1	3.33	Giỏi	200,000	
132	2100569	Nguyễn Tiến	Quang	K4528-CKO1	3.30	Giỏi	200,000	
133	2100896	Nguyễn Văn	Quý	K4528-CKO1	3.22	Giỏi	200,000	
134	2100088	Nguyễn Văn	Tài	K4528-CKO1	3.22	Giỏi	200,000	
135	2100830	Triệu Quang	Tiền	K4528-CKO1	3.81	Xuất sắc	300,000	
136	2100327	Nguyễn Văn	Viện	K4528-CKO1	3.21	Giỏi	200,000	
137	2100921	Lê Văn	Việt	K4528-CKO1	3.29	Giỏi	200,000	
TỔNG							29,900,000	

Bảng chữ: (Hai mươi chín triệu chín trăm nghìn đồng chẵn)



PGS.TS. Nguyễn Đình Tùng

PHÒNG CÔNG TÁC SV

Nguyễn Văn Long

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Thị Thu Hà